

BÀN VỀ CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CHỦ YẾU CỦA CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Ngọc Phú

Viện KHXHNV QS - Bộ Quốc Phòng.

Chuẩn mực đạo đức là những nguyên tắc, quy tắc đạo đức được mọi người thừa nhận trở thành những mực thước, khuôn mẫu để xem xét đánh giá và điều chỉnh hành vi của con người trong xã hội.

Nghiên cứu các tài liệu lịch sử văn hóa truyền thống của dân tộc, kế thừa các công trình nghiên cứu đã có về lĩnh vực này, kết hợp với quan sát thực tiễn, trao đổi toạ đàm, trung cầu ý kiến nhiều đối tượng khác nhau, có thể thấy rằng, nội dung chuẩn mực đạo đức chủ yếu của con người Việt Nam hiện nay là sự kế tiếp các chuẩn mực đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam và có sự phát triển trong điều kiện lịch sử mới của dân tộc. Có thể khái quát các nét chuẩn mực đạo đức chủ yếu của con người Việt Nam hiện nay như sau:

1. Tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc

Tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc thể hiện ở *tinh thần yêu nước xã hội chủ nghĩa*. Lịch sử dân tộc Việt Nam nổi bật là lịch sử đấu tranh giành và giữ độc lập dân tộc, từ đó mà hình thành tinh thần yêu nước. Tinh thần yêu nước đã trở thành một chuẩn mực đạo đức truyền thống của con người Việt Nam. Trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, tinh thần yêu nước có bước phát triển mới, hoàn chỉnh - đó là *yêu nước xã hội chủ nghĩa* mà nét nổi bật của nó là *độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*. Lòng kiên trung với con đường xã hội chủ nghĩa là nét chủ đạo trong đời sống tinh thần của nước ta hiện nay và là chuẩn mực đạo đức của con người Việt Nam mới.

Trong điều kiện hiện nay, tinh thần yêu nước phải được thể hiện ở hăng say lao động vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Yêu nước xã hội chủ nghĩa còn phải được thể hiện ở tinh thần sẵn sàng chiến đấu hy sinh bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Tinh thần tự tôn dân tộc thấm đượm bản sắc văn hoá dân tộc thể hiện ở ý thức giữ gìn quốc thể, nâng cao vị thế dân tộc, tự hào với truyền thống ngàn năm

văn hiến, quyết tâm xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

2. Ý thức cộng đồng, cố kết gia đình - dòng họ - làng xóm - Tổ quốc

Ý thức cộng đồng của người Việt Nam thể hiện trước hết ở tinh thần đoàn kết toàn dân vì mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Đại đoàn kết toàn dân là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, một giá trị tinh thần bền vững, một điều kiện bảo đảm cho sự tồn tại và phát triển trường tồn của dân tộc ta. Hiện nay, đoàn kết toàn dân trên cơ sở thống nhất mục tiêu, lợi ích cơ bản giữ vững độc lập, thống nhất, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là điểm tương đồng, nhằm phát huy sức mạnh của cả cộng đồng dân tộc, truyền thống yêu nước, ý chí tự lực tự cường để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Yêu nước, đoàn kết để xây dựng và bảo vệ đất nước đã trở thành triết lý sống của dân tộc ta, là đạo lý của mỗi người Việt Nam hôm nay.

Ý thức cộng đồng tồn tại trên cơ sở thống nhất các lợi ích: Lợi ích cá nhân, lợi ích cộng đồng, lợi ích xã hội, lợi ích của đất nước. Sự thống nhất lợi ích tạo sự đồng thuận trong xã hội, trở thành động lực trong phát triển kinh tế - xã hội. Trong cơ chế kinh tế thị trường đã hình thành trên thực tế nhiều thành phần kinh tế, làm xuất hiện nhiều giai tầng xã hội, với các lợi ích xã hội đan xen nhau. Các lợi ích đó vừa thống nhất vừa triệt tiêu nhau. Về cơ bản, lợi ích của các giai tầng xã hội thống nhất với lợi ích dân tộc trong quá trình phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Giải quyết hài hoà các lợi ích là vấn đề cốt lõi trong giải quyết mối quan hệ cá nhân, gia đình, dòng họ, làng xóm, Tổ quốc; là cơ sở để xây dựng ý thức cộng đồng, tạo sự cố kết bền chặt ở con người Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

3. Năng động, thông minh, sáng tạo, vượt khó trong lao động

Quá trình dựng nước và giữ nước mấy ngàn năm đã tạo dựng đức tính cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo và trở thành chuẩn mực đạo đức của người Việt Nam. Trong thời kỳ mới, tinh thần đó lại được phát triển trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Năng động, thông minh, sáng tạo, vượt khó trong lao động của người Việt Nam ngày nay thể hiện trước hết ở tinh thần đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo từ Đại hội VI, năm 1986.

Với những bước đi và cách làm phù hợp, chúng ta đã tiến hành đổi mới thành công. Công cuộc đổi mới đã thu được nhiều thắng lợi và thành tựu, đưa nước ta thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo thế và lực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu đến năm 2020 đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Thắng lợi và thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước đã củng cố lòng tin của nhân dân ta vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, tạo dựng một chuẩn mực trong lao động,

trong bất cứ lĩnh vực hoạt động nào cũng phải đổi mới, sáng tạo, thông minh, vượt khó trong lao động.

Tinh thần đổi mới, sáng tạo vượt khó trong lao động là một chuẩn mực đạo đức đánh giá nhận thức, thái độ, hành vi của mỗi người Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

4. Sống có nghĩa tình, trung thực, nhân ái, ứng xử có văn hoá

Nhân nghĩa, trung thực là một trong những đặc trưng làm nên bản chất đạo đức của con người Việt Nam. Một người có đạo đức phải là người sống có nghĩa tình, nhân ái, trung thực, ứng xử có văn hoá. Sống có nghĩa tình, trung thực, nhân ái, ứng xử có văn hoá của người Việt Nam hôm nay thể hiện ở tinh thần tôn trọng làm giàu chính đáng, khinh ghét làm giàu không chính đáng; trọng đạo lý, uống nước nhớ nguồn; sống lương thiện, thủy chung với bạn bè, vị tha với những lỗi lầm của người thân hoặc đồng loại. Trong các tiêu chuẩn đánh giá phẩm hạnh của con người, tính trung thực được đặt lên hàng đầu. Thiếu trung thực sẽ dẫn đến suy thoái về đạo đức, dẫn đến dối trá, lừa lọc, đạo đức giả.

Tinh thần trọng đạo lý, “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ kẻ trồng cây” luôn luôn được đề cao. Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội. Trong thời kỳ mới, Đảng ta xác định: phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội. Đảm bảo sự gắn kết, phát triển đồng bộ ba lĩnh vực trên là điều kiện bảo đảm cho sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước.

5. Hành động theo pháp luật

Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật đang dần trở thành một chuẩn mực trong hoạt động và sinh hoạt xã hội, trong các quan hệ xã hội dân sự ở nước ta hiện nay.

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là quan điểm nhất quán của Đảng. Nhà nước ta; đồng thời nó phù hợp với xu thế phát triển của xã hội hiện đại, các quan hệ xã hội và các hoạt động xã hội dựa trên những quy định chặt chẽ của pháp luật. Với tinh thần đó, trong mấy chục năm qua, Quốc hội nước ta đã thông qua nhiều bộ luật. Các luật đó đã được thực thi trong hiện thực đời sống xã hội. Cùng với xây dựng hệ thống pháp luật, chính quyền các cấp được củng cố và tăng cường hiệu lực quản lý kinh tế, xã hội, thực sự là một Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Dân chủ xã hội từng bước được thực hành rộng rãi và có hiệu quả. Vai trò làm chủ xã hội của các tầng lớp nhân dân ngày một nâng cao. Quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền đã nâng dần trình độ nhận thức và hành vi chấp hành pháp luật của các tầng lớp trong xã hội, mọi người đã có ý thức sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật.

6. Ham học hỏi, cầu tiến bộ

Ham học hỏi, cầu tiến bộ là một phẩm chất đạo đức truyền thống của dân tộc đã được thế hệ người Việt Nam ngày hôm nay phát huy trong điều kiện lịch sử

mới. Ham học hỏi, cầu tiến bộ thể hiện khá rõ trong tiếp thu khoa học kỹ thuật công nghệ tiên tiến, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Học hỏi, cầu tiến bộ để đổi mới cách nghĩ, cách làm, để thoát nghèo và làm giàu.

Ham học hỏi, cầu tiến bộ, đổi mới cách nghĩ, cách làm để phát triển kinh tế - xã hội đang là một khuynh hướng trong xã hội ta và là một chuẩn mực đạo đức đánh giá từng con người, nhóm người.

Ham học hỏi của mỗi người còn là cơ sở để phấn đấu cho một xã hội học tập.

7. Kết hợp hài hoà tinh thần dân tộc và tinh thần đoàn kết quốc tế

Thông qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, tinh thần quốc tế vô sản cao cả của con người Việt Nam đã được hình thành và phát triển. Bước vào thời kỳ mới, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã và đang kết hợp hài hoà tinh thần dân tộc và tinh thần đoàn kết quốc tế để tạo thành sức mạnh trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong điều kiện mở cửa, giao lưu và hội nhập kinh tế quốc tế. *Với tinh thần đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ quốc tế*, “*Chúng ta sẵn sàng là bạn*” của mọi người, mọi dân tộc, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế trên tinh thần tôn trọng độc lập, chủ quyền, cùng có lợi, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển. Đây là tinh thần cơ bản của quan hệ quốc tế của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta thời kỳ mới. Tinh thần đó phù hợp với xu thế toàn cầu hoá hiện nay, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và cho phép chúng ta tận dụng những điều kiện quốc tế thuận lợi để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tinh thần độc lập tự chủ, phát huy nội lực. Đối ngoại rộng mở trên tinh thần độc lập tự chủ, phát huy tối đa nội lực là nội dung để kết hợp tinh thần dân tộc và tinh thần đoàn kết quốc tế trong thời kỳ mới.

Trong cuộc mưu sinh hàng ngày cũng như trong thực hiện các nhiệm vụ cao cả của đất nước, trong các quan hệ dân sự ở trong nước cũng như các quan hệ quốc tế, tinh thần tự lực, tự cường luôn là ý thức thường trực của người Việt Nam chúng ta. Mỗi người đều nhận thức rằng, không độc lập tự chủ, tự lực tự cường phát huy mọi nguồn lực trong nước sẽ không thể hoà nhập quốc tế. Chỉ có trên tinh thần độc lập tự chủ, phát huy nội lực, chúng ta mới có cơ sở để tận dụng mọi điều kiện quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày hôm nay.

Những khảo sát điều tra trung cầu ý kiến và tọa đàm phỏng vấn của chúng tôi với các bạn trẻ đang công tác ở nhiều đơn vị cơ sở cả ở các cơ quan dân sự và quân sự về những nội dung chuẩn mực đạo đức của con người Việt Nam hiện nay đã cho chúng tôi những luận cứ góp phần khẳng định những ý kiến mà chúng tôi đã lý giải ở các phần trên.

Trước câu hỏi “*Xin anh (chị) cho biết những nội dung nào sau đây được xem là những chuẩn mực đạo đức của con người Việt Nam hiện nay và cho biết mức độ quan trọng của các phẩm chất này?*”. Bằng cách cho điểm: rất quan trọng:

3 điểm; quan trọng: 2 điểm; bình thường: 1 điểm; các cột khác còn lại: 0 điểm, chúng tôi có bảng sau:

Bảng 1: Chuẩn mực đạo đức của con người Việt Nam hiện nay (n = 337)

Nội dung câu hỏi		Mức độ (%)					Điểm TB	Thứ hạng
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không cần	Không có ý kiến		
1	Cố tình thân yêu nước xã hội chủ nghĩa	82,19	14,83	2,37	0	0,59	2,78	1
2	Tự hào là người dân Việt Nam	71,57	20,77	5,93	0,59	1,18	2,62	4
3	Tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc	67,65	28,18	3,26	0	0,89	2,62	4
4	Sẵn sàng xả thân vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	75,78	12,5	1,95	0	9,76	2,54	10
5	Ý thức cộng đồng cố kết đồng họ-gia đình-xóm làng-Tổ quốc	45,99	54,15	7,22	1,44	2,88	2,32	16
6	Thông minh, năng động, sáng tạo	62,81	49,45	7,22	0,72	1,44	2,42	12
7	Chịu đựng gian khổ	46,2	61,37	10,46	1,08	2,52	2,23	17
8	Cần, kiệm, liêm, chính	63,67	30,85	4,68	0	0,78	2,57	9
9	Sẵn sàng vượt qua khó khăn	67,68	47,29	5,77	0	0,72	2,49	11
10	Nhân ái, sẵn sàng cứu mạng giúp đỡ con người	47,47	43,62	6,52	0,29	2,07	2,36	13
11	Thủy chung	40,05	46,88	7,41	3,26	2,37	2,21	18
12	Yêu lao động, coi trọng chất lượng và hiệu quả	54,59	26,95	1,95	0	12,89	2,18	19
13	Đúng mực trong đời nhân, xử thế	45,1	45,4	7,17	0,29	1,48	2,33	15
14	Trung thực trong kinh doanh	43,32	35,9	16,91	1,48	2,37	2,18	19
15	Vì tha, đức độ	49,85	38,57	7,71	0,89	2,96	2,34	14
16	Lối sống có văn hóa	69,13	26,4	3,56	0	0,89	2,63	5
17	Sống có kỷ luật	67,06	28,48	2,96	0,29	1,18	2,61	6
18	Sống phải tuân theo pháp luật	79,22	18,39	1,18	0,29	0,89	2,75	2
19	Sống phải biết giữ nghiêm kỷ cương, phép nước	70,62	24,62	2,96	0,59	1,18	2,64	3
20	Hạn học hỏi	71,21	23,73	3,85	0	1,18	2,64	3
21	Có chí tiến thủ, cầu tiến bộ	66,76	28,78	2,37	0	2,07	2,60	7
22	Kết hợp tinh thần dân tộc và tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản	70,91	21,06	4,45	0,59	2,96	2,59	8

Có thể nhận thấy rõ ràng là các nét chuẩn mực đạo đức chủ yếu của con người Việt Nam hiện nay đã được những người tham gia trưng cầu ý kiến khẳng định rất cao. Phẩm chất được đánh giá cao nhất là *Cố tình thân yêu nước xã hội chủ nghĩa* với điểm đánh giá là 2,78 (chiếm tỉ lệ 92,66% so với điểm đánh giá tối đa). Những ý kiến cho là không cần hoặc không có ý kiến chiếm một tỉ lệ rất nhỏ. Những người tham gia trưng cầu ý kiến cũng đã không đưa ra một ý kiến bổ sung thêm nào.

Xếp theo thứ hạng từ cao xuống thấp các ý kiến câu trả lời khẳng định, ta có kết quả sau:

Chúng ta có thể kể ra 5 chuẩn mực đạo đức chủ yếu đã được những người tham gia trưng cầu ý kiến đánh giá ở các thứ hạng cao nhất sau đây:

- 1- Có tinh thần yêu nước xã hội chủ nghĩa (ĐTB: 2,78)
- 2- Sống phải tuân theo pháp luật (ĐTB: 2,75)
- 3- Có hai phẩm chất:
 - + Sống phải biết giữ nghiêm kỷ cương, phép nước (ĐTB: 2,64)
 - + Ham học hỏi (ĐTB: 2,64)
- 4- Lối sống có văn hoá (ĐTB: 2,63)
- 5- Có hai phẩm chất:
 - + Tự hào là người dân Việt Nam (ĐTB: 2,62)
 - + Tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc (ĐTB: 2,62)

Các kết quả điều tra trưng cầu ý kiến trên số sinh viên quân sự nhìn chung cũng cho kết quả tương tự được thể hiện ở bảng 2 (trang bên):

Điểm trung bình đánh giá các chuẩn mực đạo đức chủ yếu của con người Việt Nam hiện nay ở đối tượng này nhìn chung khá cao. Đánh giá ở thứ hạng thấp nhất là *Chịu đựng gian khổ* (ĐTB: 2,41, xếp thứ hạng 19) và đánh giá ở thứ hạng cao nhất là *Sống phải tuân theo pháp luật* (ĐTB: 2,94, xếp thứ hạng 1). Phải chăng các sinh viên quân sự đã ý thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ nghiêm luật pháp Nhà nước, xem đó là một trong những chuẩn mực đạo đức quan trọng của con người trong điều kiện nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa như hiện nay.

Bảng 2: Điểm trung bình và thứ hạng của các chuẩn mực đạo đức chủ yếu của con người Việt Nam hiện nay
(Kết quả điều tra trong số sinh viên quân sự)

STT	Nội dung	ĐTB	Thứ hạng
1	Có tinh thần yêu nước xã hội chủ nghĩa	2,90	4
2	Tự hào là người dân Việt Nam	2,87	6
3	Tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc	2,50	13
4	Sẵn sàng xả thân vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	2,90	4
5	Ý thức cộng đồng cố kết dòng họ - gia đình - xóm làng - Tổ quốc	2,44	16
6	Thông minh, năng động, sáng tạo	2,46	14
7	Chịu đựng gian khổ	2,41	19
8	Cần kiệm, liêm chính	2,74	9
9	Sẵn sàng vượt qua khó khăn	2,71	10

10	Nhân ái, sẵn sàng cứu mang giúp đỡ con người	2,42	18
11	Thủy chung	2,43	17
12	Yêu lao động, coi trọng chất lượng và hiệu quả	2,67	11
13	Đúng mực trong đối nhân, xử thế	2,45	15
14	Trung thực trong kinh doanh	2,46	14
15	Vị tha, đức độ	2,60	12
16	Lối sống có văn hóa	2,85	8
17	Sống có kỷ luật	2,89	5
18	Sống phải tuân theo pháp luật	2,94	1
19	Sống phải biết giữ nghiêm kỷ cương, phép nước	2,92	2
20	Hàm học hỏi	2,85	8
21	Có chí tiến thủ, cầu tiến bộ	2,86	7
22	Kết hợp tinh thần dân tộc và tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản	2,91	3

Dưới sự tác động của những biến đổi kinh tế - văn hoá - xã hội, chuẩn mực đạo đức của con người Việt Nam có sự vận động và biến đổi, xu hướng tích cực, tiến bộ đan xen với xu hướng tiêu cực, phản tiến bộ, trong đó xu hướng tiến bộ, tích cực giữ vai trò chủ đạo. Những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc cùng với những biến động của điều kiện chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của nước ta thời kỳ mở cửa, giao lưu và hội nhập kinh tế quốc tế là cơ sở cho việc hình thành chuẩn mực đạo đức mới của con người Việt Nam hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Văn Giàu. *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998.
2. GS Vũ Khiêu (chủ biên). *Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh - truyền thống dân tộc và nhân loại*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993.
3. Phan Huy Lê (chủ biên). *Các giá trị truyền thống và con người Việt Nam hiện nay*. Hà Nội, 1994.
4. PGS. TS Nguyễn Chí Mỹ (chủ biên). *Sự biến đổi của thang giá trị đạo đức trong nền kinh tế thị trường với việc xây dựng đạo đức mới cho cán bộ quản lý ở nước ta hiện nay*. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998.
5. Phan Ngọc. *Văn hóa Việt Nam và cách tiếp cận*. NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 1994.
7. Trần Quốc Vương (Chủ biên). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. NXB Giáo dục, Hà Nội, 1997.
8. Nguyễn Ngọc Phú (Chủ biên). *Chuẩn mực đạo đức con người Việt Nam hiện nay*. NXB QĐND, Hà Nội, 2006.